

Bản án số: 844/2024/HC-PT

Ngày: 13 - 8 - 2024

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong
quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 368/2024/TLPT-HC ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2024/HC-ST ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1000/2024/QĐ-PT ngày 24 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; bà Phạm Thị Hoài Đ, sinh năm 1970.

Địa chỉ: đường Tr, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1985; (có mặt)

Địa chỉ: đường Tr, tổ 7, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2025)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Khuru Mỹ V – Công ty Luật TNHH MTV C và Cộng Sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: đường Ng, thị trấn L1, huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung Thành – Phó Chủ tịch.
(vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ trình bày:

Ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ là chủ sử dụng diện tích đất 527,3m² thuộc một phần các thửa 126, 127, tờ bản đồ 11, xã L1, huyện B1. Trên đất trồng cây hàng năm và đang thời kỳ kinh doanh. Gia đình ông bà sử dụng ổn định và đó là nguồn thu nhập chính của gia đình. Đến ngày 30/11/2022 ông bà được UBND xã L1 mời vào làm việc và tại buổi làm việc này thì được thông báo đất của ông bà nêu trên bị thu hồi để làm thủy điện Đ và yêu cầu ông bà giao mặt bằng và nhận tiền đền bù các khoản sau: Bồi thường về giá trị quyền sử dụng đất, tài sản trên đất là: 204.000.000đ/1.000m².

Ông bà không đồng ý nhận tiền bồi thường vì giá bồi thường quá thấp, chỉ bằng 1/4 giá thị trường tại thời điểm thu hồi.

Không đồng ý với việc bồi thường trên nên ông bà có đơn khiếu nại nhưng UBND huyện B1 không trả lời khiếu nại.

Ông bà không đồng ý với Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1 và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4223/QĐ-UBND ngày 20/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 với các lý do sau:

1/. UBND huyện B1 ban hành Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 nhưng đến ngày 30/11/2022 mới giao cho ông bà bản photocopy là trái quy định.

2/. Theo Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 thì ông bà bị thu hồi là 527,3m² nhưng trên thực tế diện tích bị thu hồi nhiều hơn.

3/. Khi cưỡng chế tài sản phía cơ quan có thẩm quyền không gửi thông báo về việc cưỡng chế cho ông bà là trái quy định.

4/. Giá đất bồi thường là quá thấp chỉ bằng 1/4 giá thị trường tại thời điểm thu hồi.

5/. Trên đất bị thu hồi của ông bà có cây trồng đang thu hoạch chưa được bồi thường nhưng đã bị phía Công ty thủy điện đã san ủi phá bỏ gây thiệt hại lớn cho gia đình.

Do đó, ông bà yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giải quyết:

- Huỷ Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 13/12/2020 của

UBND huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

- Hủy một phần Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Hủy Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 về cưỡng chế thu hồi đất.

- Yêu cầu bồi thường cho ông bà theo giá thị trường tại thời điểm cưỡng chế thu hồi đất.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND huyện B1, Chủ tịch UBND huyện B1 trình bày:

1/. Nội dung Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị UBND huyện B1 có văn bản trình bày về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung ban hành Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án Thủy điện Đ (đợt 1); Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng thủy điện Đ (đợt 1), địa điểm: xã T và xã L1, huyện B1, tỉnh Lâm Đồng, về nội dung này UBND huyện có ý kiến như sau:

Dự án thủy điện Đ là dự án thu hồi đất để phát triển Kinh tế xã hội theo quy định tại Điều 62 Luật đất đai 2013. Hộ ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ có đất nằm trong ranh thu hồi của dự án thuộc thửa 113, tờ bản đồ số 28, bản đồ địa chính xã L1 với diện tích 527,3m². Sau khi UBND tỉnh ban hành Văn bản số 8004/UBND-DC ngày 09/12/2019 v/v chấp thuận ranh giới, diện tích đất để xây dựng Thủy điện Đ, thành phố B và huyện B1; trên cơ sở văn bản chấp thuận của UBND tỉnh, UBND huyện B1 đã ban hành Thông báo số 28/TB-UBND ngày 24/02/2020 thông báo chủ trương thu hồi đất xây dựng Thủy điện Đ. Ban QLDA là đơn vị thực hiện giải phóng mặt bằng, đã tiến hành tổ chức họp dân, niêm yết công khai, thông báo thu hồi đất. Hết thời gian công khai Ban QLDA đầu tư và khai thác công trình công cộng huyện B1 đã thống nhất số liệu kiểm kê hiện trạng, kiểm đếm tài sản trên đất, xác định diện tích thu hồi, thu thập thông tin, tài liệu liên quan của gia đình để xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ (đính kèm biên bản); quá trình kiểm đếm, xác định ranh giới thu hồi đất có sự tham gia của gia đình hộ ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ.

Sau khi Dự án Thủy điện Đ được UBND tỉnh phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính toán bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 20/10/2020. Ban QLDA đầu tư và khai thác công trình công cộng huyện B1 đã xây dựng và tổ chức họp dân công khai phương án bồi thường, hỗ trợ. Trong phương án bồi thường được công khai có đầy đủ thông tin về chủ sử dụng đất, diện tích thu hồi, số tờ bản đồ, số thửa và số tiền được bồi thường, hỗ trợ. Đồng thời trình UBND huyện phê duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân. Trên cơ sở phương án bồi thường, hỗ trợ do Ban QLDA đầu tư và khai thác công trình công cộng huyện B1 trình thẩm định, Phòng

Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án Thủy điện Đ (đợt 1); Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng thủy điện Đ (đợt 1), địa điểm: xã T và xã L1, huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

Việc UBND huyện B1 ban hành Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án Thủy điện Đ (đợt 1); Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng thủy điện Đ (đợt 1), địa điểm: xã T và xã L1, huyện B1, tỉnh Lâm Đồng là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 29; Điều 32 Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng “Quyết định ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”.

2/. Nội dung Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị UBND huyện B1 có văn bản trình bày về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung ban hành Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 về việc cưỡng chế thu hồi đất. Về nội dung này UBND huyện có ý kiến như sau:

Sau khi UBND huyện B1 ban hành Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án Thủy điện Đ (đợt 1); Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng thủy điện Đ (đợt 1), địa điểm: xã T và xã L1, huyện B1, tỉnh Lâm Đồng.

Ban QLDA ĐTXD&CTCC huyện B1, UBND xã L1 niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ. Hết thời gian công khai Ban QLDA ĐTXD&CTCC đã tiến hành thông báo đến các hộ dân về thời gian, địa điểm nhận tiền theo thông báo lần 1 ngày 26/01/2021, lần 2 ngày 01/02/2021, lần 3 ngày 22/02/2021 nhưng hộ ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ không đến nhận tiền. UBND xã L1, Ban QLDA ĐTXD&CTCC và chủ đầu tư có tổ chức làm việc với hộ ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ và một vài hộ dân để tuyên truyền, vận động gia đình chấp thuận phương án, nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư. Tuy nhiên, gia đình vẫn không đồng ý.

Sau nhiều lần tuyên truyền vận động, thuyết phục nhưng gia đình ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ vẫn không nhận tiền và không thực hiện bàn giao đất theo quyết định thu hồi đất. Do đó, Ban quản lý dự án và UBND xã L1 đã có Văn bản đề nghị UBND huyện ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Ngày 10/11/2022 UBND huyện B1 ban hành Quyết định số 4223/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ.

Ngày 11/11/2022 UBND xã L1 tiến hành làm việc với hộ ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ để thông báo nội dung và bàn giao quyết định cưỡng chế (có bà Phạm Thị Hoài Đ thay mặt gia đình làm việc với UBND xã). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện B1, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất yêu cầu UBND xã, các ban ngành, đoàn thể xã L1 tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ dân có đất thu hồi để thực hiện dự án, chấp thuận phương án bồi thường hỗ trợ và bàn giao mặt bằng để triển khai dự án, để không phải thực hiện biện pháp cưỡng chế thu hồi đất. Nhưng gia đình vẫn không chấp nhận.

Do đó, ngày 28/11/2022 Ban thực hiện cưỡng chế đã xây dựng Phương án cưỡng chế. Đồng thời ban hành Thông báo số 218/TB-BTHCC tiến hành cưỡng chế theo quy định.

Ngày 30/11/2022 UBND xã L1 đã tiến hành mời 02 hộ dân trong đó có gia đình ông H và bà Đ làm việc vận động. Tại buổi làm việc UBND xã, các ban ngành, đoàn thể xã L1 đã vận động các hộ dân thống nhất giá bồi thường, hỗ trợ là 470 triệu/1.000m² do chủ đầu tư đưa ra để thỏa thuận với các hộ dân cao hơn giá đất bồi thường được phê duyệt tại quyết định (giá trung bình 207triệu/1.000m²). Tuy nhiên, cả 02 hộ vẫn không đồng ý.

Ngày 01/12/2022, Ban thực hiện cưỡng chế tiến hành tổ chức cưỡng chế theo nội dung Thông báo, tiến hành lập biên bản ghi nhận hiện trạng, niêm phong tài sản và tiến hành cưỡng chế phá dỡ công trình, vật kiến trúc chặt hạ cây trồng trên khu đất bị cưỡng chế theo quy định.

Việc UBND huyện B1 tiến hành cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 71 Luật đất đai năm 2013.

UBND huyện B1 đề nghị Tòa án căn cứ chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc quyết định giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2024/HC-ST ngày 02 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ về việc yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 13/12/2020 của UBND huyện B1; hủy một phần Quyết định số 4505/QĐ- UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 về cưỡng chế thu hồi đất; yêu cầu bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm cưỡng chế thu hồi đất.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 06/02/2024, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ rút lại kháng cáo đối với Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 13/12/2020 của UBND huyện B1 và Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 về cưỡng chế thu hồi đất; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Đ; hủy một phần Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện UBND huyện B1, Chủ tịch UBND huyện B1 được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt, không có lý do. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2] Xét kháng cáo của người bị kiện đối với Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1:

Dự án thủy điện Đ là dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội theo quy định tại Điều 62 Luật đất đai 2013 nên giá đất áp dụng để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất là giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tại thời điểm Nhà nước quyết định thu hồi đất.

Dự án Thủy điện Đ được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính toán bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 20/10/2020.

Đối chiếu hồ sơ tính toán bồi thường cho hộ Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ tại bảng chiết tính kèm theo phương án số 48/PA-BQL ngày 24/12/2020 Ban QLDA ĐTXD&CTCC huyện B1 tính toán bồi thường theo hệ số giá đất được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 20/10/2020; đơn giá cây trồng, vật kiến trúc trên đất cũng đã được đơn vị tính toán theo đúng theo đơn giá do UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt. Tổng số tiền gia đình ông H và bà Đ được bồi thường, hỗ trợ là 106.399.000 đồng/527,3m²; cụ thể như sau:

- *Giá bồi thường về đất:* Vị trí đất nông nghiệp tại xã L1 của hộ ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ được xác định là vị trí 3 theo bảng giá đất được quy định tại Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 đơn giá là 55.000 đồng/m². Hệ số điều chỉnh tại Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng là 1,82. Do đó, đơn giá bồi thường đất là 55.000 đồng x 1,82 = 100.100 đồng/m². Tổng số tiền bồi thường về đất diện tích 527,3m² là: 52.783.000 đồng.

- *Giá bồi thường cây trồng:* Căn cứ thực hiện tính toán là Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 31/03/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Theo bảng chiết tính: Tổng số tiền bồi thường về cây trồng chính và cây trồng xen: 24.614 000 đồng/81 cây (gồm: cà phê, bơ, sầu riêng, chuối).

- *Chính sách hỗ trợ:* UBND huyện B1 căn cứ Điều 21 Quyết định số 50/2017 ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định “*Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng tiền tính bằng 01 (một) lần giá đất nông nghiệp nhân (x) với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi được bồi thường bằng tiền. Diện tích được tính toán hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 Luật Đất đai năm 2013. Giá đất nông nghiệp để tính hỗ trợ trong trường hợp này là giá đất nông nghiệp cùng loại, cùng khu vực, cùng vị trí trong bảng giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định*” để tính toán mức hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm: 527,3m² x 55.000 đồng = 29.002.000 đồng là phù hợp.

Ngoài ra, để đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, chủ đầu tư là Công ty cổ phần Điện BT trong quá trình phối hợp chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động đã hỗ trợ thêm ngoài khung chính sách cho hộ gia đình ông H, bà Đ 265.000 đồng/m².

Từ những phân tích trên, thấy rằng việc tính toán và phê duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ cho đình ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Hoài Đ tại Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 là đúng quy định của pháp luật, đã đảm bảo quyền lợi cho ông H, bà Đ. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Đ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của ông H, bà Đ không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 12/2024/HC-ST ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ về việc yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 4506/QĐ-UBND ngày 13/12/2020 của UBND huyện B1; hủy một phần Quyết định số 4505/QĐ-UBND

ngày 31/12/2020 của UBND huyện B1 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện B1 về cưỡng chế thu hồi đất; yêu cầu bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm cưỡng chế thu hồi đất.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Hoài Đ, mỗi người phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008834, 0008835 cùng ngày 22/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng vào phần án phí phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự (3);
- Lưu VP (5), HS (2).15b.NTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng